

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành danh mục và dự kiến kinh phí thực hiện dự án/hoạt động công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Lào Cai năm 2026**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Văn bản hợp nhất Luật Công nghệ thông tin số 10/VBHN-VPQH ngày 12/12/2017;*

*Căn cứ Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/09/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Kết luận số 92-KL/BCĐ ngày 31/12/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Lào Cai;*

*Căn cứ Thông báo số 272-TB/TU ngày 10/02/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai về kết luận của Thường trực Tỉnh ủy về danh mục các dự án/hoạt động công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Lào Cai năm 2026;*

*Căn cứ Công văn số 1895/UBND-VX ngày 08/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 267/TTr-SKHHCN ngày 31/12/2025; số 06/TTr-SKHHCN ngày 02/02/2026; đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 140/TTr-STC ngày 27/02/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành danh mục và dự kiến kinh phí thực hiện các dự án/hoạt động công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Lào Cai năm 2026:

1. Số lượng danh mục: 77 dự án; trong đó:

- Dự án chuyển tiếp: 22 dự án.

- Dự án mới: 55 dự án.

2. Tổng nhu cầu kinh phí dự kiến năm 2026: 433.608 triệu đồng.

*(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Nguồn kinh phí: Nguồn vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện: Trên cơ sở danh mục dự án/hoạt động và mức kinh phí dự kiến được phê duyệt; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan có trách nhiệm:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ:

- Xây dựng dự toán kinh phí chi tiết của từng dự án/hoạt động theo quy định gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện các dự án/hoạt động được phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch, không để xảy ra thất thoát, tiêu cực.

b) Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện các dự án/hoạt động công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Lào Cai năm 2026 theo quy định của pháp luật hiện hành. Căn cứ vào quy định hiện hành và tình hình thực tế, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung danh mục cho phù hợp *(nếu có)*.

c) Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí đối với từng danh mục dự án/hoạt động công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2026 theo đúng quy định.

**Điều 4.** Điều khoản thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Đề nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Kiểm toán khu vực VII phối hợp kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc thường xuyên trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này. Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh để việc triển khai thực hiện Quyết định đảm bảo các quy định của pháp luật, xử lý nghiêm các vi phạm nếu có.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Anh**